

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 21/2021/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 25 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 275/2020/TLST-HNGĐ, ngày 30/12/2020. Giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình B, sinh ngày 21- 3 - 1970.

ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 4, thôn Yên N, xã Đồng Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh ngày 08 - 02 - 1971.

ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 4, thôn Yên N, xã Đồng Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

-Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57 Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 7, Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Đình B với bà Nguyễn Thị B

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Ông B và bà B có 02 con chung là anh Nguyễn Đình Kh, sinh ngày 07/3/1993 và anh Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 05/7/2001. Hiện đang nay hai con đã trưởng thành nên ông B và bà B không yêu cầu giải quyết

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ*: Ông B và bà B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Ông Nguyễn Đình B tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số: 0011374 ngày 30/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

Trả lại ông B 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành